**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**TUẦN** :…25…**Từ ngày** 03/ 03 **đến ngày** 07/03/3025

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thứ |  | Môn | Tiết | Tên bài dạy |
| **2** | SÁNG | HĐTN | 73 | PĐ hội diễn CM ngày QT-PN 8 -3 |
| TV | 289 | oăng, oăc |
| TV | 290 | oăng, oăc ( tt ) |
| TNXH | 49 | Các giác quan |
| Đ Đ | 25 | Trả lại của rơi |
|  |  | TV | 291 | Oanh, oach |
| **3** | SÁNG  CHIỀU | MT | 25 | Sáng tạo cùng vật liệu tái chế |
| TV | 292 | oanh, oach ( tt ) |
| T | 73 | Em ôn lại những gì đã học |
| TV | 293 | Tập viết (Sau bài 130, 131) |
| GDTC | 49 | Ôn tập |
| HĐTN | 74 | Mẹ của em |
| 4 | SÁNG | TV | 294 | uênh, uêch |
| TV | 295 | uênh, uêch ( tt ) |
| T | 74 | Em ôn lại những gì đã học (tt) |
| TNXH | 50 | Các giác quan (tt) |
| **5** | SÁNG | TV | 296 | Uynh, uych |
| AN | 25 | Hát: Đội kèn tí hon - Đọc nhạc … |
| TV | 297 | uynh, uych ( tt ) |
| TV | 298 | Tập viết (Sau bài 132, 133) |
| GDTC | 50 | Chuyền bóng bằng hai tay theo hàng dọc |
| **6** | SÁNG | TV | 299 | Kể chuyện Chim hoạ mi |
| TV | 300 | Ôn tập |
| T | 75 | Em vui học toán |
|
| HĐTN | 75 | Hát về bà và mẹ  NGLL: SH theo chủ điểm |

**Thứ Hai ngày 3 tháng 3 năm 2025**

**HĐTN**

**PHÁT ĐỘNG HỘI DIỄN CHÀO MỪNG NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ 08/3**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Định hướng cho HS chuẩn bị các nội dung cho hoạt động đầu tháng 3 hướng đến chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 08-03.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Ghế, mũ cho HS khi sinh hoạt dưới cờ.

- HS: Xếp hàng theo khối, lớp.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu**  **a.Khởi động (3 phút)**  - Hát bài Trời nắng trời mưa  **b.Hoạt động giới thiệu bài:**  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **a.Hoạt động 1 - Nhà trường tổ chức lễ sinh hoạt dưới cờ đầu tuần:**  + Ổn định tổ chức.  + Chỉnh đốn trang phục, đội ngũ  + Đứng nghiêm trang  + Thực hiện nghi lễ chào cờ, hát Quốc ca  + Tuyên bố lí do, giới thiệu thành phần dự lễ chào cờ chương trình của tiết chào cờ.  **b.Hoạt động 2.** - Nhận xét về các hoạt động trải nghiệm trong chủ đề trước, nhấn mạnh đến những kiến thức, kĩ năng, thái độ và giá trị mà HS đã đạt được sau khi tham gia trải nghiệm chủ đề trước  - Triển khai một số hoạt động của chủ đề “Gia đình em”. Phát động hội diễn văn nghệ chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 08-03  **-**+ Ý nghĩa của hội diễn: tôn vinh vẻ đẹp và khẳng định vai trò của phụ nữ Việt Nam.  + Mỗi lớp (hoặc mỗi khối lớp) lựa chọn và đăng kí một tiết mục văn nghệ để tham gia hội diễn. Khuyến khích nhiều HS trong các lớp tham gia.  **3.Hoạt động luyện tập, thực hành**  Nhà trường /GV chủ nhiệm phổ biến cho HS kế hoạch tổ chức hội diễn văn nghệ theo chủ + Nội dung các tiết mục văn nghệ: nói về phụ nữ Việt Nam, về bà, về mẹ.  + Hình thức: đơn ca, song ca, tốp ca, múa, kịch, tiểu phẩm do cô giáo và HS các lớp biên đạo, dàn dựng và biểu diễn.  + Thời gian để các lớp chuẩn bị và tham gia: 1 tuần. Dự kiến thời gian tổ chức hội diễn vào tuần tiếp  **4. Hoạt động củng cố nối tiếp:**  -Nhắc nhở HS tiếp tục sưu tầm tranh, bài hát về chủ đề ngày 8-3.  - **Chuẩn bị bài mới.** | -Hát  -Chú ý lắng nghe  - Lắng nghe và thực hiện  - Thực hiện nghiêm túc và hát quốc ca.  -Lắng nghe  -Chú ý lắng nghe  -Lắng nghe để thực hiệ  -Sưu tầm tranh  -Tuyên dương bạn  -Chú ý lắng nghe |

**VI. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Hai ngày 3 tháng 3 năm 2025**

**TIẾNG VIỆT: Bài 130: OĂNG, OĂC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ**

- Nhận biết các vần **oăng, oăc**; đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần **oăng, oăc**

- Nhìn chữ, tìm và đọc đúng tiếng có vần **oăng, oăc**

- Đọc đúng hiểu bài Tập đọc: **Ai can đảm?**

- Viết đúng các vần **oăng, oăc** các tiếng, từ **con hoẵng, ngoắc tay** bảng con)

**2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

- Hợp tác có hiệu quả với các bạn trong nhóm, trong tổ và trong lớp.

- Thích học tiếng Việt

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Máy tính, ti vi để chiếu lên bảng nội dung bài học, bài Tập đọc.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **35’/ 1t** | **Tiết 1**  **1. Hoạt động mở đầu**  **a.Khởi động:**  -KĐ Trò chơi, hát.  **b.Giới thiệu bài:**  - Hôm nay, các em sẽ học 2 vần mới, đó là vần **oăng, oăc**  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **a.HĐ 1. Dạy vần oăng**  - Chỉ vần **oăng**  ? Bạn nào đọc được vần mới này?  ? Bạn nào phân tích được vần **oăng**?  ? Bạn nào đánh vần được vần **oăng**?  - Đọc vần **oăng**  - Chỉ tranh vẽ, hỏi: Tranh vẽ gì?  - Viết tiếng: **hoẵng**  ? Em hãy phân tích tiếng **hoẵng**?  ? Bạn nào đánh vần được tiếng **hoẵng**?  - Đọc tiếng, từ **hoẵng, con hoẵng**  **b.HĐ 2 Dạy vần oăc**  (Hướng dẫn tương tự)  ? Bạn nào biết so sánh vần **oăng** và vần **oăc?**  **\* Củng cố**  - Các em vừa học 2 vần mới là vần gì?  - Các em vừa học 2 tiếng mới là tiếng gì?  **\* Ghép vần, tiếng**  - Ghép **oăng, con hoẵng**  - Ghép **oăc, ngoắc tay**  c. **HĐ 3 Tập viết**  *-* Vừa viết mẫu vừa hướng dẫn  - Yêu cầu HS viết b/c  - Luyện đọc lại bài  \* BT2:  - Nêu yêu cầu: Tìm từ ngữ ứng với hình  - Giới thiệu từng hình và từ, HDHS luyện đọc: **ngoắc sừng, cổ dài ngoẵng, dấu ngoặc đơn, chạy loăng quăng, chớp loằng ngoằng**  **-** HDHS nối từ ngữ với hình thích hợp.  - Tiếng nào có vần **oăng?**  **-** Tiếng nào có vần **oăc?**  **-** Đọc lại bài  **Tiết 2**  **3. Hoạt động iuyện tập, thực hành**  **a.*Giới thiệu bài* Ai can đảm?**  - Gọi 1 HS đọc tên bài tập đọc.  - Yêu cầu HS quan sát tranh: Tranh vẽ cảnh gì?  b.***Hướng dẫn HS luyện đọc***  *- GV đọc mẫu*  *- Luyện đọc từ ngữ:* **Hoằng, liến thoắng, khoe, dài ngoẵng, ngoắc,**  - HDHS luyện đọc:  *- Luyện đọc câu:*  - HD HS đếm số câu trong bài  - Chỉ từng câu cho HS đọc vỡ.  ? Tìm tiếng có vần **oăng**? có vần **oăc**?  - Chỉ từng câu cho HS đọc nối tiếp.  *- Thi đọc đoạn, bài:*  - Bài có 3 đoạn.  - Nhận xét, tuyên dương  ***c. Tìm hiểu bài đọc***  - Nêu YC: Ghép đúng  - Gắn các thẻ và yêu cầu HS đọc từng thẻ, sau đó đặt câu hỏi gợi ý để HS tập ghép ý phù hợp từng bạn.  a) Hoằng 1) nấp sau lưng Tiến.  b) Thắng 2) nhặt cành cây, xua ngỗng đi.  c) Tiến 3) ngoắc súng vào vai, bỏ chạy.  - Em thích nhân vật nào nhất? Vì sao?  **4. Hoạt động củng cố & nối tiếp**  - Khuyến khích HS rèn đọc và viết.  - Nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.  - Nhắc chuẩn bị Bài 131. | - Hát.  - Lắng nghe.  - Đọc vần.  - Phân tích  - Cá nhân, tổ, lớp  - Cá nhân, tổ, lớp  - Phân tích  - Cá nhân, tổ, lớp  - Cá nhân, tổ, lớp  - So sánh  - TL  - Ghép vần, tiếng, đọc (cá nhân, tổ, lớp)  - Lắng nghe, quan sát  - Luyện viết b/c  - Đọc: cá nhân, tổ, lớp.  - HS thi tìm.  - Luyện đọc  - Thi tìm tiếng  - Đọc tên bài tập đọc.  - TL  - Nghe  - Đọc: cá nhân, tổ, lớp.  - Đọc vỡ  - Thi tìm tiếng  - Đọc nối  - Thi đọc theo nhóm, tổ.  - Nhận xét  - Cả lớp đọc  - Làm việc theo nhóm 4  - Báo cáo kết quả.  - Nhận xét.  - HS đọc lại bài  -Chú ý thực hiện |

**VI. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Hai ngày 3 tháng 3 năm 2025**

**TN-XH:**

**Bài 15 CÁC GIÁC QUAN. (tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

\* Về nhận thức khoa học:

- Nêu được tên, chức năng của các cơ quan.

\* *Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh*:

- Quan sát và trải nghiệm thực tế để phát hiện ra chức năng của năm giác quan và tầm quan trọng của các giác quan.

\* *Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học :*

- Thực hiện được các việc cần làm để bảo vệ các giác quan trong cuộc sống hằng ngày, đặc biệt biết cách phòng tránh cận thị học đường.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Hình ảnh về các giác quan

**III . HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động HS** |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu**  **a.Khởi động:**  - GV mời HS cùng hát và vận động theo bài hát “Hãy xoay nào”  - Cô và các em vừa hát bài hát tên gì? Bài hát nói về những bộ phận, những giác quan nào trên cơ thể?  GV giới thiệu bài học: Bài học hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu những bộ phận của cơ thể giúp chúng ta nhận biết được các vật xung quanh  **b.Giới thiệu bài:**Các giác quan  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **a.Hoạt động 1: Tìm hiểu về các giác quan**  Mục tiêu:  -Xác định các bộ phận cơ thể (mắt, tai, mũi, lưỡi, da) và các chức năng của chúng.  - Tìm hiều về những thông tin mà các giác quan cũng cấp cho chúng ta.  Phương pháp: Hoạt động nhóm, quan sát, vấn đáp, thuyết trình.  Cách tiến hành:  Bước 1: Làm việc theo nhóm  GV cho HS quan sát hình và trả lời các câu hỏi trang 100, 101 (SGK):  + Các bạn trong hình có thể nhìn, nghe được gì?  + Các bạn đó đã nhìn và nghe bằng bộ phận nào của cơ thể?  + Bà, mẹ và các bạn trong hình đang làm gì?  + Những bộ phận nào của cơ thể giúp nhận biết được: vỏ mít xù xì, mùi thơm, vị ngọt của múi mít?  Bước 2: Làm việc cả lớp  -GV hỏi: Em nhìn, nghe, ngửi, nếm, sờ các vật xung quanh bằng những bộ phận nào của cơ thể?  GV chốt: Cơ thể chúng ta có 5 giác quan là: nhìn, nghe, ngửi, nếm, sờ.  \* GV giới thiệu mở rộng cho HS: tên khoa học chính xác của năm giác quan là: thị giác, thính giác, khứu giác, vị giác, xúc giác tương ứng với nhìn, nghe, ngửi, nếm, sờ.  **3. HĐ luyện tập, thực hành**  **a.Hoạt động 2: Làm bài tập**  Mục tiêu:  Củng cố kiến thức về chức năng của các giác quan và các bộ phận thực hiện của giác quan.  Phương pháp:Hoạt động nhóm, quan sát, vấn đáp, thuyết trình.  Cách tiến hành:  Bước 1: Làm việc cá nhân  GV cho HS quan sát hình và đọc thông tin trong các khung trong hình trang 102 (SGK) để làm bài tập: “Hãy nói tên các bộ phận của cơ thể phù hợp với những thông tin trong hình dưới đây.”  Bước 2: Làm việc cả lớp  - Gọi HS trình bày kết quả làm việc trước lớp:  -Chúng ta nghe được các âm thanh khác nhau **bằng tai.**  **-** Chúng ta nhìn được hình dạng, màu sắc của vật **bằng mắt.**  - Chúng ta nhận biết được các vị đắng, cay, chua, ngọt, mặn **bằng lưỡi.**  - Chúng ta cảm nhận được nóng, lạnh, trơn, nhẵn, xù xì của vật **bằng da.**  \*GV mời HS đọc lại kiến thức trang 102 (SGK) để khắc sâu vai trò của năm giác quan  **3. HĐ củng cố & nối tiếp**  - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương . Xem trước phần Trò chơi của bài 15 | - Vừa hát vừa múa.  -HS trả lời  HS thảo luận nhóm 5 trong vòng 2 phút, đại diện nhóm trả lời các câu hỏi.  HS nhận xét, bổ sung câu trả lời.  HS trả lời: nhìn bằng mắt, ngửi bằng mũi, nếm bằng lưỡi, sờ bằng da.  - HS quan sát rồi nói tên bộ phận của cở thể phù hợp  - Trình bày  - HS đọc nội dung kiến thức chủ yếu |

**VI. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Hai ngày 3 tháng 3 năm 2025**

**ĐẠO ĐỨC: BÀI 11: TRẢ LẠI CỦA RƠI (T. 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS cần đạt được những yêu cầu sau:

- Giải thích được vì sao nên trả lại của rơi khi nhặt được.

- Xác định được một số người phù hợp, đáng tin cậy có thể giúp em trả lại của rơi khi nhặt được ở trường, ở ngoài đường và những nơi công cộng khác.

- Thực hiện trả lại của rơi mỗi khi nhặt được.

- Đồng tình với hành vi thật thà, không tham của rơi, không đồng tình với những thái độ, hành vi không chịu trả lại của rơi.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- SGK Đạo đức 1

- Băng đĩa CD bài hát "Bà còng đi chợ" – Nhạc và lời Phạm Tuyên.

- Các câu chuyện, clip về những bạn nhỏ thật thà trả lại của rơi

- Một số đạo cụ để sử dụng khi đóng vai.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu**  **Khởi động:**  - Cho lớp hát tập thể  **Giới thiệu bài:**  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành**  **HĐ 1.** Nhận xét hành vi  a) Mục tiêu:  - HS phân biệt hành vi thật thà và không thật thà khi nhặt được của rơi.  - Biết đồng tình với hành vi thật thà trả lại của rơi, không  đồng tình với hành vi tham của rơi.  - HS phát triển năng lực tư duy phê phán  b) Cách tiến hành  - Yêu cầu HS xem tranh trong phần Luyện tập ở mục a  SGK trang 37 để tìm lời yêu thương phù hợp với từng  tranh  - Mời HS nói lời yêu thương cho tranh 1  - GV kết luận  \* Tương tự cho tranh 2,3  **HĐ 2.** Đóng vai  a) Mục tiêu:  - HS có kĩ năng nói lời yêu thương với người thân trong  gia đình  - HS được phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác  b) Cách tiến hành  - HD HS quan sát tranh mục a trang 57 để đưa ra nhận  xét, đánh giá việc làm của bạn nào thể hiện tính thật thà?  Vì sao ?  - Mời HS trình bày ý kiến và hỏi: Em sẽ làm gì khi chứng  kiến việc làm của các bạn?  - Kết luận  **HĐ 3.** Xử lí tình huống và đóng vai  a) Mục tiêu:  - HS biết lựa chọn và thực hiện cách ứng xử thể hiện tính thật thật thà, không tham của rơi  - HS được phát triển năng lực giao tiếp, giải quyết vấn đề  b) Cách tiến hành  - Yêu cầu HS quan sát tranh mục b trang 58, 59 và cho  biết nội dung tình huống xảy ra trong tranh.  - Giới thiệu nội dung 3 tình huống (SGK) và phân công  mỗi nhóm thảo luận, đóng vai thể hiện cách ứng xử một  tình huống.  - Cho HS thảo luận sau mỗi tiểu phẩm đóng vai  + Em có đồng tình với cách ứng xử mà nhóm bạn đã thể  hiện không? Vì sao?  + Em có cách ứng xử khác không?  - GV nhận xét về cách ứng xử của các nhóm và kết luận  **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**  Hướng dẫn HS:  - Thực hiện trả lại của rơi cho người bị mất khi nhặt  được và nhắc nhở bạn bè và người thân cùng thực hiện.  - Tìm hiểu những câu chuyện về thật thà trả lại của rơi  (qua người thân, qua các phương tiện truyền thông đại  chúng)  - Chia sẻ với các bạn trong nhóm, trong lớp những câu chuyện tìm hiểu được.  - Tự đánh giá việc thực hiện bài học bằng cách thả một  bông hoa/chiếc lá/viên sỏi vào "Giỏ việc tốt" mỗi lần em nhặt được của rơi, trả lại ngườ mất. Sau đó nhớ chia sẻ với  thầy cô, bạn bè.  **3. Hoạt động củng cố & nối tiếp**  - Nêu câu hỏi: Qua bài học hôm nay, các em có thể rút  ra được điều gì?  - Em cần trả lại của rơi khi nhặt được. Trả lại của rơi là  người thật thà, đáng quý  - Gọi HS đọc lời khuyên SGK/59  - Nhận xét tiết học. | - Hát tập thể  - Dựa vào tranh để kể nội  dung câu chuyện  - HS nói - Nhận xét  - Lắng nghe  - Làm việc cá nhân  - Chia sẻ với bạn bên cạnh  - Xung phong trình bày; HS  khác nhận xét bổ sung  - HS nêu tình huống xảy ra  - Thảo luận nhóm  - Đại diện nhóm đóng vai  - Lớp trao đổi, nhận xét  - HS thực hiện  - Chia sẻ trước lớp  - Lắng nghe |

**VI. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Ba ngày 4 tháng 3 năm 2025**

**TIẾNG VIỆT:** BÀI 131: oanh, oach

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù – năng lực ngôn ngữ:**

- Nhận biết vần oanh, oach; đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần oanh, oach.

- Ghép đúng từ ngữ (có vần oanh, oach) với hình tương ứng.

- Đọc đúng và hiểu bài Tập đọc Bác nông dân và con gấu (1).

- Viết đúng các vần oanh, oach, các tiếng khoanh (bánh), (thu) hoạch cỡ vừa (trên bảng con).

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Hợp tác có hiệu quả với các bạn trong nhóm, tổ và trong lớp.

- Bày tỏ tình cảm yêu thích qua bài tập đọc.

\*Lồng ghép:

- GDĐP:Chủ đề 7: Nghề truyền thống Phú Yên

- GDQP-AN: Giới thiệu tranh doanh trại bộ đội và giải thích từ doanh trại.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Tranh, ảnh, mẫu vật, vật thật.

- Bảng cài, bộ thẻ chữ, đủ cho mỗi học sinh làm bài tập.

- Bảng con, phấn (bút dạ).

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động học sinh** |
| **35’** | 1. **Hoạt động mở đầu**   **a.Khởi động:**  **b.Giới thiệu bài**  - Viết lên bảng lớp tên bài **oanh, oach**; Giới thiệu: Hôm nay, các em sẽ học vần oanh, oach  - Cả lớp đồng thanh nhắc lại tựa bài  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  BT1: Làm quen **Tiết 1**  **HĐ *1. Dạy vần oanh***  - GV giới thiệu vần oăng: GV viết **o, a, nh**; đọc: **o – a – nhờ - oanh**  - Đánh vần (Mời 2 HS làm mẫu, cả lớp nhắc lại): **o – a – nhờ - oanh**  **-** Phân tích: HS nói khoanh bánh / Tiếng khoanh có vần oanh/ Phân tích vần oanh có âm o đứng trước, âm a ở giữa, nh nằm cuối.  - Đánh vần, đọc trơn: **o – a – nh – oanh/ khờ - oanh – khoanh/ khoanh bánh.**  **HĐ *2. Dạy vần oach (thực hiện như vần oanh)***  - So sánh vần oanh và oach khác nhau ở âm cuối ch.  - Đánh vần, đọc trơn: **o – a- ch – oach/ hờ - oach – hoach – nặng – hoạch/ thu hoạch.**  \* Củng cố: Cả lớp đọc trơn, đánh vần từ khóa; *oanh, oach, khoanh bánh, thu hoạch.*  **3. Hoạt động luyện tập thực hành**  ***Mở rộng vốn từ (BT2: Tiếng nào có vần oanh, tiếng nào có vần oach?)***  - GV chỉ từng từ ngữ, HS cùng đánh vần, cả lớp đọc trơn: *doanh trại, kế hoạch nhỏ, chim oanh, giày mới toanh.*  *\* Lồng ghép: GDQP-AN*  *- GV giới thiệu tranh doanh trại và giải thích từ doanh trại.* *Doanh trại là:*  khu nhà riêng của đơn vị quân đội để ở và làm việc. *- GV cho HS xem video về doanh trại.*  - YC HS làm bài tập trong VBT nối hình tương ứng với từ ngữ  - GV chỉ từng hình cả lớp đọc:  - GV chỉ từng tiếng (có vần oanh, oach), cả lớp: *Tiếng doanh có vân oanh, tiếng hoạch có vần oach, …*  ***Tập viết (Bảng con – BT 4)***  a) Đọc các vần, tiếng vừa học: oanh, oach, khoanh bánh, thu hoạch  \*Lồng ghép GDĐP: Qua tiếng “ thu hoạch”  -HS biết được một số sản phẩm tiêu biểu của nghề nông: lúa, hạt gạo, làm bánh từ gạo: bánh chưng, tét,…  ***b) Viết vần oanh, oach***  - Một HS đọc vần oanh nói cách viết  - GV hướng dẫn viết vần oanh, cách nối nét giữa o sang a (chỉnh hướng bút ở điểm cuối chữ o xuống hơi thấp để nối sang a), viết liền nét từ a sang nh. Làm tương tự với vần oach (chỉ khác oăng ở âm cuối ch).  - HS viết oanh, oach (2 lần)  c) Viết tiếng khoanh bánh, thu hoạch  - GV vừa viết mẫu tiếng khoanh, vừa hướng dẫn cách viết, cách nối nét giữa kh sang o/ Làm tương tự với chữ hoạch.  - HS viết tiếng khoanh bánh, thu hoạch (2 lần)  **Tiết 2**  ***Tập đọc***  a) GV chỉ hình, giới thiệu truyện Bác nông dân và con gấu. Truyện kể về một bác nông dân vào rừng trồng cải củ bị gấu đến quát mắng. Sự việc diễn ra như thế nào? Các em hãy chú ý lắng nghe.  b) GV đọc mẫu. Giải nghĩa: *khoảnh đất (phần đất không rộng lắm); cải củ (loài rau trồng để ăn củ nằm dưới đất, củ màu trắng)*  c) Luyện đọc từ ngữ: ***cuốc đất, trồng cải củ, gieo, ngoảnh lại, chạy tới, bình tĩnh, khoảnh đất, thu hoạch, thuộc về.***  d) Luyện đọc câu  - GV giới thiệu bài đọc có 8 câu (chỉ cách nhận biết câu)  - Chỉ từng câu (chỉ liền câu 3, câu 4) cho học sinh đọc vỡ.  - Đọc nối tiếp từng câu (đọc 2 câu ngắn)  e) Thi đọc theo vai (người dẫn chuyện, gấu, bác nông dân)  - GV tô 3 màu, đánh dấu câu theo vai  - GV mời 3 HS giỏi đọc phân vai, làm mẫu  - Từng tốp 3 HS luyện đọc theo vai trước khi thi  - Mời một vài tốp đọc theo vai.  - GV khen HS, tốp đọc đúng vai, đúng lượt lời, biểu cảm.  - Cuối cùng, cả lớp cùng đồng thanh  g) Tìm hiểu bài đọc  - GV chỉ trên bảng câu văn chưa hoàn thành, nêu YC  - 1 HS nối tiếp để hoàn thành câu  - Cả lớp nhắc lại: *Lúc thu hoạch, tôi chỉ lấy* ***gốc****. Tất cả phần còn lại* ***thuộc về ông****.*  - GV hỏi:  *+ Phần còn lại thuộc về gấu là phần nào?*  *=> Phần ngon nhất của củ cải là phần củ, nằm dưới gốc. Bác nông dân đã khôn ngoan, có tính toán trước khi giao hẹn với gấu, bác chỉ lấy phần gốc.*  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Các em về đọc lại bài đọc cho người thân nghe  - Chuẩn bị đọc trước bài mới uênh, uêch.  - Nhận xét tiết học | - HS lắng nghe  - Học sinh quan sát  - (Cá nhân, lớp) cùng thực hiện theo các bạn  - 2 HS phân tích mẫu, cả lớp nhắc lại.  - HS thực hiện theo hướng dẫn của GV  - HS so sánh 2 vần  - Cá nhân/ nhóm/ lớp  - Cả lớp đọc trơn  - HS đánh vần, đọc trơn các từ ngữ  - HS quan sát và đọc.  - HS lắng nghe.  - HS làm cá nhân vào VBT  - HS đọc lại  - HS nêu cách viết  - Lắng nghe hướng dẫn của giáo viên  - HS viết 2 lần trên bảng con  - Quan sát, lắng nghe hướng dẫn viết  - Viết 2 lần vào bảng con  - Lắng nghe GV giới thiệu bài đọc  - HS giải nghĩa nếu biết  - Cá nhân/ nhóm/ lớp  - HS nhận dạng câu, đếm câu  - HS đọc đồng thanh  - Cá nhân/ nhóm/ lớp  - HS quan sát phân vai  - HS hoạt động nhóm 3 đọc phân vai  - Từng tốp được mời trình bày trước lớp  - Lắng nghe GV nhận xét, khen ngợi  - Cả lớp đọc đồng thanh  - HS nghe yêu cầu  - Thực hành cá nhân  - HS báo cáo kết quả  - Phần lá, ngọn  - Lắng nghe bài học  - Ghi nhớ yêu cầu của GV và thực hiện |

**VI. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Ba ngày 4 tháng 3 năm 2025**

**TOÁN:EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC (T.1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Biết đọc, viết, so sánh các số trong phạm vi 100.

- Thực hành vận dụng đọc, viết, so sánh các số đã học trong tình huống thực tế.

- Phát triền các NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bảng các số từ 1 đến 100.

- Một số thẻ số để làm bài tập.

- Các phiếu BT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY** **HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu**  **a.Khởi động:**  Giới thiệu bài:  Em ôn lại những gì đã học  b.Gioi thiệu bài  **2. Hoạt động luyện tập thực hành**  **Bài 1: Cho các số.**  **a**) Tìm số bé nhất  b) Tìm số lớn nhất  c) Sắp xếp các số đã cho theo thứ tự từ lớn đến bé.  - GV cho HS làm bài cá nhân  - GV theo dõi giúp đỡ HS làm còn chậm  - GV nhận xét chốt kết quả  **Bài 2: Số**  - GV cho HS làm nhóm đôi  - GV nhận xét chốt ý  **Bài 3: Số:**  - GV cho HS làm cá nhân  - GV nhận xét chốt ý  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - GV chốt ý bài học  - Chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học | - HS hát  - HS nhắc lại    - HS làm cá nhân dựa vào hình trong sách để nhận xét.  - HS nhận xét  - HS làm phiếu nhóm đôi  - Đại diện trình bày  - HS làm cá nhân  - HS trình bày |

**VI. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Ba ngày 4 tháng 3 năm 2025**

**TIẾNG VIỆT: TẬP VIẾT** **TIẾT 50 (Bài 130, 131)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ**

- Viết đúng các vần ***oăng, oăc, oanh, oach***, các từ ***con hoẵng, ngoắc tay, khoanh, thu hoạch***- kiểu chữ viết thường, cỡ vừa và cỡ nhỏ đúng kiểu, đều nét

2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất

- Kiên nhẫn, cẩn thận, có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

- Biết quan sát, lắng nghe, tự chuẩn bị dồ dùng học tập, ngồi viết đúng tư thế.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Bảng phụ viết các vần, từ ngữ (Bài 130, 131)

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu**  **Khởi động:**  - **Giới thiệu bài:** Hôm nay chúng ta tập viết tiết 50 (Bài 130, 131)  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành**  - Gắn bảng phụ viết nội dung bài tập viết: ***oăng, oăc, oanh, oach*, *con hoẵng, ngoắc tay, khoanh, thu hoạch***cỡ nhỡ, cỡ nhỏ).  **-** Gọi HS đọc  ***a. Viết chữ cỡ nhỡ***  - Hãy nêu cách viết vần  - GV vừa viết mẫu các vần, từ ngữ, vừa hướng dẫn cách viết ***oăng, oăc, oanh, oach*, *con hoẵng, ngoắc tay, khoanh, thu hoạch.***  ***b***. ***Viết chữ cỡ nhỏ***  - GV viết sẵn lên bảng các từ ngữ cỡ nhỏ***con hoẵng, ngoắc tay, khoanh bánh, thu hoạch.***  - GV vừa viết mẫu vừa hướng dẫn HS viết từng từ ngữ, chú ý độ cao của các con chữ  - Yêu cầu HS viết BC: ***con hoẵng, ngoắc tay, khoanh bánh, thu hoạch.***  c. Luyện viết vào vở  - Yêu cầu HS tập tô, tập viết vào vở Luyện viết 1, tập hai.  \* GV nhắc HS chú ý độ cao các con chữ, cách nối nét, vị trí đặt dấu thanh.  - Nhắc HS hoàn thành phần Luyện tập thêm.  **3. HĐ củng cố & nối tiếp**  - Nhắc nhở, động viên những học sinh chưa viết xong tiếp tục hoàn thành  - Gv tuyên dương, khen thưởng những học sinh viết đúng, viết nhanh, viết đẹp.  - Nhận xét tiết học | - HS hát  - Lắng nghe  - 1 HS đọc  - HS nêu  - Chú ý theo dõi  - Viết BC  - Theo dõi  - Viết BC  - HS tập tô, tập viết vào vở |

**VI. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Ba ngày 4 tháng 3 năm 2025**

**GDTC: ÔN TẬP: TƯ THẾ VÀ KĨ NĂNG VẬN ĐỘNG CƠ BẢN**

**TC: NHẢY ĐÚNG, NHẢY NHANH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Tích cực trong tập luyện và hoạt ðộng tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chõi vận ðộng và các bài tập phát triển thể lực, có trách nhiệm trong khi chõi trò chõi.

**2. Về năng lực:**

**2.1. Năng lực chung**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện tư thế vận động của đầu và cổ trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Biết khẩu lệnh, biết cách thực hiện bật nhảy về trước cách thực hiện tư thế bật cao, tay với vật chuẩn và tích cực tham gia tập luyện.

-Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được bật nhảy về trước và bật cao, tay với vật chuẩn-Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được tư thế vận động bật nhảy- bật cao..

**II.ĐỒ DÙNG DẠY VÀ HỌC:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phụ thể thao, còi phục vụ trò chơi, sân tập.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày và trang phục thể thao, vệ sinh sân bãi sạch sẽ thoáng mát.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **10ph**    **22ph**  **4p** | **1. Phần mở đầu**  **a.Khởi động:**  GV nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - GV HD học sinh  **b.Giới thiệu bài:**  **2. Phần cơ bản**  **Hoạt động 1**  **\*** Ôn động tác bật nhảy về trước và động tác bật cao, tay với vật chuẩn.  - Cho HS quan sát tranh  - Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu  GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - GV hô - HS tập theo GV.  - GV quan sát, sửa sai cho HS.  \***Luyện tập**  Tập đồng loạt  Tập theo tổ nhóm  Tập theo cặp đôi  Thi đua giữa các tổ  \* Trò chơi “Nhảy đúng, nhảy nhanh”.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi.  - Cho HS chơi thử và chơi chính thức.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  **3. Hoạt động nối tiếp**  - Nhắc lại nội dung bài học  - Cho HS thả lỏng  - Chuẩn bị bài sau.  - Nhận xét tiết học | Chú ý thực hiện  Đội hình HS quan sát tranh    HS quan sát GV làm mẫu  - Đội hình tập luyện đồng loạt.  - Từng tổ lên thi đua – trình diễn   ----------   ----------    HS chơi trò chơi  HS thực hiện thả lỏng |

**VI. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Ba ngày 4 tháng 3 năm 2025**

**Hoạt đông trải nghiệm: MẸ CỦA EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

-Bày tỏ cảm xúc với mẹ.

-Nói được lời yêu thương và thực hành làm một món quà tặng mẹ.

-Thêm yêu thương những người thân trong gia đình

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. GV

-Nhạc và lời một bài hát về mẹ( VD: Bàn tay mẹ-Sáng tác: Bùi Đình Thảo)

-6 đến 8 giỏ nhựa nhỏ(mỗi nhóm có một giỏ nhựa)

-Một đoạn dây chun hoặc dây cước nhỏ và hạt vòng.

2. HS:

- Một đoạn dây chun hoặc dây cước nhỏ và hạt vòng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu**  **Khởi động:**  - Lớp nghe nhạc Mẹ yêu  **Giới thiệu bài:**  + Giáo viên viết lên bảng lớp tên bài và giới thiệu: Hôm nay, chúng ta sẽ tìm hiểu và làm quen với chủ đề Mẹ của em.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  - GV cho HS đứng dậy (có thể đứng thành hàng dọc giữa các lối đi), GV bật nhạc (không có lời), YCHS hát theo lời bài hát “Bàn tay mẹ”.  -GV hỏi:  +Bàn tay mẹ đã làm những gì để chăm sóc, yêu thương con?  +Em đã làm gì để thể hiện tình yêu với mẹ?  - GV nx, khen  -GV chốt: Mẹ là người đã sinh ra và chăm sóc em hàng ngày, nuôi dưỡng em khôn lớn. Các em hãy thể hiện sự yêu thương dành cho mẹ bằng những hành động thể hiện sự quan tâm, chăm sóc phù hợp với khả năng của mình.  **3. Hoạt động luyện tập, thực hành**  Quan sát và thực hành làm chiếc vòng yêu thương để tặng mẹ.  (1) Hướng dẫn chung cả lớp:  -GV nêu yêu cầu: Mỗi HS sẽ làm một chiếc vòng yêu thương để tặng cho mẹ. GV chiếu lên bảng video hoặc tranh ảnh các bước xâu và làm thành chiếc vòng:  +Buộc một nút thắt ở một đầu sợi dây.  +Lần lượt chọn các hạt vòng theo màu sắc mình thích và xuyên vào sợi dây.  +Khi đã xuyên đủ số hạt để ướm vừa cổ tay mẹ( khoảng 16cm) thì cầm hai đầu sợi dây buộc nút lại với nhau.  +Dùng kéo cắt đi phần dây thừa ra(nếu có).  -GV thực hành xuyên vòng và tạo thành một chiếc vòng hoàn chỉnh theo các bước cho HS quan sát.  2) Thực hành làm vòng theo nhóm:  -YCHS tạo thành các nhóm 4 đến 6 HS  (3)Trưng bày sản phẩm:  -GVYC các nhóm HS treo các sản phẩm của nhóm mình vào các móc treo quanh lớp học.  -GV gợi ý để HS chia sẻ về chiếc vòng yêu thương của mình:  +Tại sao bạn lại chọn các hạt màu sắc như thế này?  +Khi làm vòng, bạn thấy khó khăn nhất là bước nào?  +Khi tặng chiếc vòng này cho mẹ, bạn sẽ nói điều gì?  -GVnx, khen HS  ***-Câu hỏi mở rộng:***  +Em có thuộc bài hát nào về mẹ không?  +Em đã bao giờ tặng quà cho mẹ chưa?  +Khi mẹ nhận được quà của em, cảm xúc của mẹ như thế nào?  **4. Hoạt động củng cố & nối tiếp**  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  - Chia sẻ cảm xúc về buổi học.  - Nhận xét giờ học.  - Liên hệ thực tế: : Bằng sự khéo léo của mình, các em có thể tự làm ra những món quà để tặng mẹ. Đó có thể là những bức tranh tự vẽ, những chiếc vòng tự làm. Hãy dành những món quà đó dành tặng mẹ và nói với mẹ những lời yêu thương nhất để thể hiện tình cảm của các em. | - Nghe và nhún theo nhạc  - Lắng nghe  - Hát  - Trả lời  -HS lắng nghe  - Lắng nghe.  Từng HS thực hành làm vòng và hướng dẫn các bạn trong nhóm.  - Các nhóm QS, góp ý cho nhau về cách chọn màu sắc cho vòng.  -Mỗi nhóm bình chọn ra những chiếc vòng đều và đẹp nhất.  -HS đi quan sát sản phẩm của các bạn và chọn ra những chiếc vòng đẹp nhất.  -Một số bạn chia sẻ trước lớp về chiếc vòng yêu thương của mình. |

**VI. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Tư ngày 5 tháng 3 năm 2025**

**TIẾNG VIỆT: Bài 132: UÊNH, UÊCH (2T)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết vần uênh, uêch; đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần uênh, uêch.

- Ghép đúng từ ngữ (có vần uênh, uêch) với hình tương ứng.

- Đọc đúng và hiểu bài Tập đọc Bác nông dân và con gấu (2).

- Viết đúng các vần uênh, uêch, các tiếng huênh (hoang), nguệch (ngoạc) cỡ vừa (trên bảng con).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Máy tính, máy chiếu, ti vi để chiếu lên bảng nội dung bài học, bài Tập đọc.

**-** Các thẻchữ để HS làm BT đọc hiểu.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 35’ | **Tiết 1**  **1. Hoạt động mở đầu**  **Khởi động:**  - Trò chơi, hát.  **Giới thiệu bài:** Hôm nay, các em sẽ học 2 vần mới, đó là vần **uênh, uêch**  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **\* HĐ 1 Dạy vần uênh**  - Chỉ vần **uênh**  ? Bạn nào đọc được vần mới này?  ? Bạn nào phân tích được vần **uênh**?  ? Bạn nào đánh vần được vần **uênh**?  - Đọc vần **uênh**  - Chỉ tranh vẽ, hỏi: Tranh vẽ gì?  - Viết tiếng: **huênh hoang**  ? Em hãy phân tích tiếng huênh?  ? Bạn nào đánh vần được tiếng **huênh**?  - Đọc tiếng, từ **huênh, huênh hoang**  **\* HĐ 2. Dạy vần uêch**  (Hướng dẫn tương tự )  ? Bạn nào biết so sánh vần **uênh** và vần **uêch?**  **\* Củng cố**  - Các em vừa học 2 vần mới là vần gì?  - Các em vừa học 2 tiếng mới là tiếng gì?  **\* Ghép vần, tiếng**  - Ghép **uênh, huênh hoang**  - Ghép **uêch, nguệch ngoạc**  \* **Tập viết**  *-* Vừa viết mẫu vừa hướng dẫn  - Yêu cầu HS viết b/c  - Luyện đọc lại bài  \* BT2: Tiếng nào có vần uênh? Tiếng nào có vần uêch?  - Chỉ từng từ ngữ trong khung: *xuềnh xoàng, bộc tuệch***, …**gọi HS đọc, gv giải nghĩa từ.  - HS tìm tiếng có vần uênh, vần uêch  \* TC: Hỏi vần - Đáp tiếng  **Tiết 2**  **3. Hoạt động luyện tập, thực hành**  ***\* Giới thiệu bài* Bác nông dân và con gấu (2)**  - Gọi 1 HS đọc tên bài tập đọc.  - Yêu cầu HS quan sát tranh: Tranh vẽ cảnh gì?  \* ***Hướng dẫn HS luyện đọc***  *- GV đọc mẫu:*  *- Luyện đọc từ ngữ:****thích lắm, miệng rộng huếch, gật gù, huênh hoang, biết tay, trắng nõn, đếm, đắng ngắt.***  - HDHS luyện đọc:  *- Luyện đọc câu:*  - HD HS đếm số câu trong bài  - Chỉ từng câu cho HS đọc vỡ.  - Chỉ từng câu cho HS đọc nối tiếp.  *- Thi đọc đoạn, bài:bài 2 đoạn. Mỗi lần xuống dòng là 1 đoạn.*  - Nhận xét, tuyên dương  ***\* Tìm hiểu bài đọc***  - GV nêu YC  - GV chỉ từng ý a, b cho cả lớp đọc  - HS làm bài trong VBT, báo cáo kết quả. Đáp án ý b đúng.  - Hỏi – đáp:  + *Vì sao gấu tức mà không làm gì được?*  **4. Hoạt động củng cố & nối tiếp**  - Nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.  - Nhắc chuẩn bị bài. | - Hát.  - Lắng nghe.  - Đọc vần.  - Phân tích  - Cá nhân, tổ, lớp  - Cá nhân, tổ, lớp  - TL  - Phân tích  - Cá nhân, tổ, lớp  - Cá nhân, tổ, lớp  - So sánh  - TL  - Ghép vần, tiếng, đọc(cá nhân, tổ, lớp)  - Lắng nghe, quan sát  - Luyện viết b/c  - Đọc: cá nhân, tổ, lớp.  - Đọc yêu cầu  - Đọc  - HS thi tìm.  - Đọc tên bài tập đọc.  - TL  - Lắng nghe.  - Đọc: cá nhân, tổ, lớp.  - 8 câu  - Đọc vỡ  - Đọc nối tiếp (cá nhân, nhóm).  - Thi đọc theo nhóm, tổ.  - Nhận xét  - HS đọc  - Thực hành cá nhân  - HS báo cáo kết quả  - Cá nhân/ lớp: *Vì bác nông dân đã làm đúng lời hứa.*  - Lắng nghe. |

**VI. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Tư ngày 5 tháng 3 năm 2025**

**TOÁN: EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC (T. 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS đạt các yêư cầu sau:   
 - Đọc, viết, so sánh các số trong phạm vi 100.

- Thực hành vận dụng đọc, viết, so sánh các số đã học trong tình huống thực tế.

Phát triền các NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- HS: SGK, vở BT,..

- GV: SGK, Slide bài giảng.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu**  **Khởi động:**  - Hát bài Tập đếm  - Chơi trò chơi “Bí ẩn mỗi con số” theo nhóm hoặc cả lớp:  **Giới thiệu bài:**  **2. Hoạt động luyện tập- thực hành**  **Bài 4.** Cho các số: 49, 68, 34, 55  Tổ chức cho HS chơi trò chơi Đố bạn theo nhóm 2:  - Tìm số bé nhất  - Tìm số lớn nhất  - Sắp xếp các số đã cho theo thứ tự từ lớn đến bé.  **Bài 5. Số**  Nêu yêu cầu quan sát tranh, đếm số lượng đồ vật trong mỗi hình. Đặt thẻ số phù hợp vào ô dấu?  - Hằng ngày, các em có phải đếm không? Kể một vài tình huống  **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**  **Bài 6. Số**  - Nêuyêucầu:  + Dùng thước có vạch xăng ti met để đo chiều cao của cửa sổ, cửa ra vào, chiều ngang ngôi nhà và chiều dài mái nhà.  + Dùng các thẻ số gắn vào các o dấu? cho phù hợp.  - Nhận xét.  4**. Hoạt động củng cố & nối tiếp**  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  - Về nhà, em hãy dùng thước có vạch cm để đo cửa sổ,.. để hôm sau chia sẻ với các bạn. | - Hát  - Cho Mỗi HS viết ra 5 số (mỗi số chứa một thông tin bí mật và có ý nghĩa nào đó liên quan đến người viết) rồi đưa cho các bạn trong nhóm xem.  - Chơi trò chơi theo nhóm 2  + Số bé nhất là 34, số lớn nhất là 68  + Thứ tự từ lớn đến bé: 68, 55, 49, 34.  - HS quan sát, đếm và trả lời.  - 16 quyển sách, 21 khối hộp  - Trả lời  - HS làm bài, chia sẻ kết quả với bạn.  - HS trả lời. |

**VI. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Tư ngày 5 tháng 3 năm 2025**

**TN-XH: BÀI 15: CÁC GIÁC QUAN. (T.2)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng:**

Sau khi học, HS đạt được:

\* Về nhận thức khoa học:

Nêu được tên, chức năng của các cơ quan.

\* Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:

Quan sát và trải nghiệm thực tế để phát hiện ra chức năng của năm giác quan và tầm quan trọng của các giác quan.

\* Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:

- Giải thích được ở mức độ đơn giản tại sao cần bảo vệ các giác quan.

- Thực hiện được các việc cần làm để bảo vệ các giác quan trong cuộc sống hằng ngày, đặc biệt biết cách phòng tránh cận thị học đường.

**2. Phẩm chất:**

- Trách nhiệm: Có ý thức giữ gìn vệ sinh các giác quan.

- Chăm chỉ: Trẻ có thói quen cho bản thân.

**3. Năng lực**

**3.1. Năng lực chung:**

- Năng lực giải quyết vấn đề*:*Lựa chọn được các đồ dùng sử dụng ở lớp học. Biết năm giác quan của con người

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Sử dụng lời nói phù hợp với các thành viên trong lớp học khi thảo luận hoặc trình bày ý kiến. Giới thiệu được các thành viên ở lớp.

- Nhân ái: Yêu thương, tôn trọng bạn bè, thầy cô.

**3.2. Năng lực đặc thù:**

- Năng lực nhận thức khoa học: Kể tên các giác quan của con người. Nêu được nhiệm vụ của các giác quan đó. Các việc làm giữ vệ sinh, chăm sóc và bảo vệ mắt, tai, lưỡi, da.

- Năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên xã hội: Quan sát, cảm nhận được các sự việc, hiệ tượng.

- Năng lực vận dụng: Làm được một số việc phù hợp để vận dụng đồng thời bảo vệ các giác quan

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Loa và thiết bị phát bài hát.

- Một số tấm bìa và hình ảnh về các giác quan.

- Các tình huống cho hoạt động xử lí tình huống.

**2. Học sinh**

- Sách giáo khoa, khăn lau.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu**  - **Khởi động:**  HS hát  - **Giới thiệu bài**  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành**  **HĐ 3: Chơi trò chơi “Nếu …. Thì”**  **Mục tiêu:** Gắn kết các bộ phận cơ thể thực hiện chức năng của các giác quan tương ứng.  **Phương pháp:** Hoạt động nhóm, vấn đáp, thuyết trình, trò chơi.  **Cách tiến hành:**  Bước 1: HS chơi theo nhóm lớn (8-9 HS)  Mỗi nhóm cần 1 quả bóng và đứng thành vòng tròn.  HD cách chơi như sau:  HS 1 cầm bóng sẽ vừa ném bóng cho bạn khác vừa nói câu đầu có chữ “Nếu….”. Ví dụ: “Nếu là mũi”.  **-** HS 2 bắt được bóng phải nói ngay: “… thì tôi sẽ ngửi được các mùi khác nhau”. Tiếp theo HS 2 vừa ném bóng cho HS 3 vủa nói một câu có chữ “Nếu…”. Ví dụ: “Nếu là tai”.  - HS 3 bắt được bóng nói ngay: “… thì tôi sẽ nghe được các âm thanh khác nhau”. Trò chơi cứ tiếp tục như vậy sau khi HS đã nói đủ tên mắt, tai, da, mũi, lưỡi.  - HS tiến hành trò chơi  Lưu ý: Ai không bắt được bóng là bị thua; ai bắt được bóng nhưng nói câu “thì…” chậm, tất cả cùng đếm 1,2,3 mà không trả lời được cũng bị thua.  Bước 2: Làm việc cả lớp  GV cho HS thảo luận: Qua trò chơi, các em rút ra được điều gì? (Trò chơi giúp em nói nhanh được tên các bộ phận cơ thể thực hiện chức năng của các giác quan tương ứng với nó.)  **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**  **HĐ 4:** Xử lí tình huống khi gặp người có khó khăn về nhìn hoặc nghe.  **Mục tiêu:** Thực hiện được sự cảm thông và có ý thức giúp đỡ những người có khó khăn về nhìn hoặc nghe.  **Phương pháp:** Vấn đáp, hoạt động nhóm, thuyết trình, đóng vai.  **Cách tiến hành:**  GV nêu câu hỏi: Em có thể hỗ trợ người thân, bạn bè hoặc những người tình cờ gặp trên đường gặp khó khăn về nhìn (nhìn không rõ hoặc không nhìn thấy gì) hoặc nghe (nghe không rõ hoặc không nghe được) như thế nào?  Mời HS đọc lời con ong trang 103 (SGK). Tùy vào trình độ của HS, Gv có thể mở rộng: những người khiếm thính là những người có khó khăn về nghe, nhìn, những người khiếm thị là những người có khó khăn về nhìn  **4. Hoạt động củng cố & nối tiếp**  - Bài học hôm nay em biết thêm được điều gì?  - Nhận xét giờ học  - Về nhà các em ôn lại bài học và chuẩn bị trước cho bài học sau. | - Lắng nghe  - Tham gia trò chơi  - HS thua ở các nhóm lên múa hoặc hát một bài hát.  - HS trả lời  - Chia lớp là 4 nhóm thảo luận và đóng vai trong 5 phút.  - Các nhóm lên trình bày. |

**VI. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Năm ngày 6 tháng 3 năm 2025**

**TIẾNG VIỆT: BÀI 133: UYNH, UYCH (2T)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ**

- Nhận biết các vần **uynh, uych**; đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần **uynh, uych**

- Nhìn chữ, tìm và đọc đúng tiếng có vần **uynh, uych**

- Đọc đúng hiểu bài Tập đọc: **Hà mã bay**

- Viết đúng các vần **uynh, uych, họp phụ huynh, chạy huỳnh huỵch** (trên bảng con)

**2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

- Hợp tác có hiệu quả với các bạn trong nhóm, trong tổ và trong lớp.

- Thích học tiếng Việt

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Máy tính, ti vi để chiếu lên bảng nội dung bài học, bài Tập đọc.

**-** Các thẻchữ để HS làm BT đọc hiểu.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| ***35’*** | ***Tiết 1***  **1. Hoạt động mở đầu**  **Khởi động:**  - Trò chơi: Hái quả (nói huênh hoang, vẽ nguệch ngoạc, xuềnh xoàng)  - **Giới thiệu bài**: vần **uynh, uych**  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **\* HĐ 1. Dạy vần uynh**  - Chỉ vần **uynh**  ? Em nào đọc được vần mới này?  ? Em nào phân tích được vần **uynh**?  ? Em nào đánh vần được vần **uynh**?  - Đọc vần **uynh**  - Chỉ tranh vẽ, hỏi: Tranh vẽ gì?  - Viết: **họp phụ huynh**  ? Em hãy phân tích tiếng **huynh**?  ? Em nào đánh vần được tiếng **huynh?**  - Đọc **họp phụ huynh**  **\* HĐ2. Dạy vần uych**  (Hướng dẫn tương tự )  ? Em nào so sánh vần**uynh**và vần**uych?**  **\* Củng cố**  - Các em vừa học 2 vần mới là vần gì?  - Các em vừa học 2 tiếng mới là tiếng gì?  **\* Ghép vần, tiếng**  - Ghép **uynh, họp phụ huynh**  - Ghép **uych, chạy huỳnh huỵch**  \* **Tập viết**  *-* Vừa viết mẫu vừa hướng dẫn  - Yêu cầu HS viết b/c  - Luyện đọc lại bài  \* BT2:  - Nêu yc: Tiếng nào có vần **uynh**? Tiếng nào có vần **uych**?  - Chỉ từng từ ngữ dưới mỗi hình ***ngã huỵch, đèn huỳnh quang, khuỳnh tay, huých tay***; gọi HS đọc, GT hình ảnh giải nghĩa từ.  \* TC: Hỏi vần - Đáp tiếng  ***Tiết 2***  **3. Hoạt động luyện tập, thực hành**  ***\* Giới thiệu bài* Tập đọc Hà mã bay**  - Gọi 1 HS đọc tên bài tập đọc.  - Yêu cầu HS quan sát tranh: Tranh vẽ cảnh gì?  \* ***Hướng dẫn HS luyện đọc***  *- GV đọc mẫu:* giọng rõ, nhẹ nhàng  *- Luyện đọc từ ngữ:*  - HDHS luyện đọc: khuỳnh chân, luýnh quýnh, huỳnh huỵch, mỏm đá  *- Luyện đọc câu:*  - Bài đọc có mấy câu?  - GV chỉ từng câu cho HS đọc vỡ.  - Đọc nối từng câu.  Thi đọc đoạn, bài (chia làm 3 đoạn)  *\* Tìm hiểu bài đọc*  - Nêu yêu cầu:  a) Hà mã bố giúp con bay lên bầu trời bằng cách nào?  b) Theo em, con người bay lên bầu trời bằng cách nào?  - Yêu cầu HS luyện nói theo cặp  - Gọi HS trình bày kết quả.  - Nhận xét.  **4. Hoạt động củng cố & nối tiếp**  - Khuyến khích HS rèn đọc và viết.  - Nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.  - HS xem trước hình ảnh Bài 134. | - Tham gia chơi  - Lắng nghe.  - Đọc vần.  - Phân tích  - Cá nhân, tổ, lớp  - Cá nhân, tổ, lớp  - TL  - Phân tích  - Cá nhân, tổ, lớp  - Cá nhân, tổ, lớp  - So sánh  - TL  - Ghép vần, tiếng, đọc(cá nhân, tổ, lớp)  - Lắng nghe, quan sát  - Luyện viết b/c  - Đọc: cá nhân, tổ, lớp.  - HS thi tìm, mang cà rốt vào đúng nhà  - Đọc tên bài tập đọc.  - TL  - 10 câu  - Đọc: cá nhân, tổ, lớp.  - Đọc vỡ  - Đọc nối tiếp (cá nhân, nhóm).  - Thi đọc  - Nhận xét  - Làm việc theo nhóm đôi  - Báo cáo kết quả.  - HS phát biểu  - Nhận xét. |

**VI. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Năm ngày 6 tháng 3 năm 2025**

**TIẾNG VIỆT: TẬP VIẾT** **TIẾT 51 (Bài 132, 133)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ**

- Viết đúng các vần *uênh, uêch, uynh, uych,* các từ ngữ *huênh hoang, nguệch ngoạc, huỳnh huỵch*- kiểu chữ cỡ vừa và cỡ nhỏ, chữ viết rõ ràng, đều nét.

**2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

- Kiên nhẫn, cẩn thận, có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

- Biết quan sát, lắng nghe, tự chuẩn bị dồ dùng học tập, ngồi viết đúng tư thế.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Bảng phụ viết các vần, từ ngữ (Bài 132, 133)

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu**  **Khởi động:**  **Giới thiệu bài:** Hôm nay chúng ta tập viết tiết 51 (Bài 132, 133)  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành**  - Gắn bảng phụ viết sẵn nội dung bài tập viết: *uênh, uêch, uynh, uych,* các từ ngữ *huênh hoang, nguệch ngoạc, huỳnh huỵch* cỡ nhỡ, cỡ nhỏ).  **-** Gọi HS đọc  ***a. Viết chữ cỡ nhỡ***  - Gọi HS nêu cách viết các vần, từ ngữ  - GV vừa viết mẫu, vừa hướng dẫn cách viết: *uênh, uêch, uynh, uych,* các từ ngữ *huênh hoang, nguệch ngoạc, huỳnh huỵch*  - Yêu cầu HS viết BC:*uênh, uêch, uynh, uych,* các từ ngữ *huênh hoang, nguệch ngoạc, huỳnh huỵch*  ***b***. ***Viết chữ cỡ nhỏ***  - GV viết sẵn lên bảng các từ ngữ (cỡ nhỏ) *nguệch ngoạc, huỳnh huỵch, xuềnh xoàng, rỗng tuếch*  - GV vừa viết mẫu vừa hướng dẫn HS viết từng từ ngữ, chú ý độ cao của các con chữ  - Yêu cầu HS viết BC: các từ trên  c. Luyện viết vào vở  - Yêu cầu HS tập tô, tập viết vào vở Luyện viết 1, tập hai.  \* GV nhắc HS chú ý độ cao các con chữ, cách nối nét, vị trí đặt dấu thanh.  **3. Hoạt động củng cố & nối tiếp**  - Nhắc nhở, động viên những học sinh chưa viết xong tiếp tục hoàn thành  - Nhắc HS hoàn thành phần Luyện tập thêm.  - Nhận xét tiết học | - HS hát  - Nghe  - 1 HS đọc  - Xung phong nêu  - Chú ý theo dõi  - Viết BC  - Theo dõi  - Viết BC  - HS tập tô, tập viết vào vở |

**VI. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Năm ngày 6 tháng 3 năm 2025**

**GDTC: Tiết 50**

**ÔN: NÉM BÓNG BẰNG HAI TAY TRÊN ĐẦU RA TRƯỚC.**

**TRÒ CHƠI “LĂN BÓNG TRÚNG ĐÍCH”**

**I/ YÊU CẦU CÂN ĐẠT:**

- Biết thực hiện vệ sinh sân tập, chuẩn bị dụng cụ trong học tập.

- Thực hiện được ném bóng bằng hai tay trên đầu ra trước.

- Biết quan sát trang ảnh và động tác mẫu của giáo viên để tập luyện.

- Tích cực tham gia tập luyện và các trò chơi.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1/ HV: sgk, tranh minh họa, còi.

2/ HS: sgk.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **35’** | 1. **Hoạt động mở đầu**   **Khởi động:**  - Ổn định tổ chức lớp.  - Thực hiện khởi động: Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  **Giới thiệu bài.**  **2. Hoạt động cơ bản:**  **Hoạt động 1:**  Giới thiệu nội dung học tập.  **Hoạt động 2: Ôn chuyền bóng bằng hai tay theo hàng dọc.**  - GV thực hiện động tác mẫu  - GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  **Hoạt động 3: Luyện tập**  \* Tập đồng loạt.  - GV thổi còi cho HS tập.  - GV quan sát, sửa sai cho HS.  \* Tập theo nhóm.  - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  \* Gv tổ chức thi đua giữa các tổ.  **Hoạt động 4: Trò chơi “Lăn bóng trúng đích”**  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi.  - Cho HS chơi thử và chơi chính thức.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**  Tập chơi bóng  **4.Củng cố và nối tiếp:**  **-** Cho HS thực hiện các động tác thả lỏng cơ toàn thân.  - Dặn dò HS tập luyện.  - Nhận xét tiết học. | - HS thực hiện.  - HS nghe.  - HS quan sát.  - HS quan sát, nghe.  - HS thực hiện.  - HS nghe.  - HS thực hiện.  - HS tham gia thi  - HS nghe.  - HS tham gia chơi.  - HS nghe.  - HS thực hiện.  - HS nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Sáu ngày 7 tháng 3 năm 2025**

**TIẾNG VIỆT: KỂ CHUYỆN**

**Bài 134: CHIM HOẠ MI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nghe hiểu câu chuyện.

- Nhìn tranh, nghe GV hỏi, trả lời được từng câu hỏi theo tranh.

- Nhìn tranh, có thể tự kể lại từng đoạn câu chuyện.

- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Ca ngợi chim hoạ mi thật có tiếng hót kì diệu. Hoạ mi thật quý giá hơn nhiều hoạ mi máy vì nó sống tình cảm, gắn bó với con người.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Tranh minh họa câu chuyện

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **35 ‘** | **1. Hoạt động mở đầu**  **Khởi động:**  - Trò chơi: Hái hoa dân chủ (HS hái hoa và trả lời câu hỏi theo tranh minh hoạ truyện *Cá đuôi cờ*  **Giới thiệu bài:**  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **HĐ 1. Chia sẻ và giới thiệu câu chuyện**  **1.1 Quan sát và phỏng đoán**  - GV chỉ các tranh minh hoạ truyện Chim hoạ mi: Các em hãy xem tranh để biết truyện có những nhân vật nào? - GV: Các em thử đoán xem có chuyện gì xảy ra?  **1.2. Giới thiệu câu chuyện**  Chuyện Chim họa mi kể về một con chim hoạ mi có tiếng hót mê hồn, được nhà vua yêu quý. Nhưng nó phải bỏ về rừng khi nhà vua được tặng một con hoạ mi máy có thể hót liên tục 30 lần không mệt. Câu chuyện kết thúc thế nào? Hoạ mi thật hay hoạ mi máy đáng quý? Các em hãy lắng nghe.  **3. Hoạt động luyện tập, thực hành**  **HĐ2. Nghe kể chuyện**  GV kể chuyện 3 lần với giọng diễn cảm; nhấn giọng, gây ấn tượng với các từ ngữ tả vẻ đẹp của vườn thượng uyển, tiếng hót kì diệu của hoạ mi, sự khao khát của nhà vua khi lâm bệnh muốn được nghe tiếng hót của hoạ mi, phép thần của tiếng hót...  **HĐ3. Trả lời câu hỏi theo tranh**  a. Trả lời câu hỏi dưới mỗi tranh  - Tranh 1, hỏi: Nhà vua sống ở đâu ? Nơi đó có khu vườn thế nào? Điều kì diệu nhất trong khu vườn là gì?  - Tranh 2: Nhà vua làm gì để được nghe hoạ mi hót? Tiếng hót của hoạ mi làm vua cảm thấy thế nào?  - Tranh 3: Ít lâu sau, nhà vua được tặng một con chim máy có đặc điểm gì? Vì sao hoạ mi thật buồn bã bay đi?  - Tranh 4: Lúc bệnh nặng, nhà vua khao khát điều gì? Vì sao chim máy không hót được?  - Tranh 5: Hoạ mi thật làm gì? Tiếng hót của nó giúp nhà vua thế nào?  - Tranh 6: Nhà vua muốn giữ hoạ mi ở lại nhưng nó xin vua điều gì? Nó hứa gì?  b) Mỗi HS trả lời các câu hỏi dưới hai tranh liền nhau.  c) 1 HS trả lời tất cả các câu hỏi dưới 6 tranh.  **HĐ 4. Kể chuyện theo tranh** (GV không nêu câu hỏi)  a) Mỗi HS nhìn 2 hoặc 3 tranh, tự kể chuyện.  b) HS kể chuyện theo tranh bất kì  c) HS nhìn 6 tranh, tự kể toàn bộ câu chuyện.  \* Yêu cầu HS kể toàn bộ câu chuyện không nhìn tranh.  **\* Tìm hiểu ý nghĩa của câu chuyện.**  - Em nhận xét gì về chim họa mi thật?  - Câu chuyện muốn nói điều gì?  Câu chuyện ca ngợi chim hoạ mi có tiếng hót kì diệu đem lại niềm vui, hạnh phúc cho con người. Hoạ mi thật quý giá hơn nhiều hoạ mi giả vì nó sống tình cảm, gắn bó với con người. Hoạ mi máy chỉ là một cái máy biết hót, không có tình cảm. Câu chuyện cũng là lời khuyên: Không nên có bạn mới thì quên bạn cũ).  **4. Hoạt động củng cố & nối tiếp** .  - Về nhà kể lại câu chuyện cho người thân nghe  - Chuẩn bị câu chuyện tuần sau  - Nhận xét tiết học | - Tham gia chơi  - HS quan sát và trả lời  - Lắng nghe  - Hs xem tranh, lắng nghe  - Xung phong trả lời  - 1HS nhìn 2 hoặc 3 tranh, tự kể chuyện.  - Xung phong kể chuyện theo tranh bất kì  - Xung phong kể chuyện theo 6 tranh  - Xung phong kể  - Trả lời  - Lắng nghe |

**VI. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Sáu ngày 7 tháng 3 năm 2025**

**TIẾNG VIỆT: Bài 135: ÔN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

- Đọc đúng và hiểu bài Tập đọc Cá to, cá nhỏ.

- Điền chữ thích hợp (c hay k) vào chỗ trống để hoàn chỉnh câu rồi chép lại câu văn đúng chính tả, cỡ chữ nhỏ.

**2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

Hs ham thích học tiếng Việt;hứng thú với việc học chữ

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Máy chiếu để chiếu hình minh họa từ khóa, từ trong bài tập/ hoặc tranh, ảnh, mẫu vật, vật thật.

**2. Học sinh**

- Bảng con, phấn (bút dạ).

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập 2.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu**  - **Khởi động:**  HS hát  **- Giới thiệu**, ghi đề bài  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành**  ***2.1. BT 1 (Tập đọc)***  **a) GV chỉ hình minh họa** Cá to, cá nhỏ: Cá to đuổi bắt lũ cá nhỏ. Nó huênh hoang cho là: kẻ yếu phải làm thức ăn cho kẻ mạnh. Nhưng khi một chiếc lưới được quăng xuống chụp lấy cả cá to lẫn cá nhỏ thì sự việc xảy ra thế nào, các em hãy nghe câu chuyện.  **b) GV đọc mẫu.** Vừa đọc vừa kết hợp mô tả, giải nghĩa từ: Lũ cá nhỏ luýnh quýnh (*hành động vụng về do quá sợ*). Cá to ngoác cái miệng rộng huếch (*ngoác: rộng quá cỡ, rộng huếch: trống rỗng, như rộng ngoác*).  **c) Luyện đọc từ ngữ:** Một vài học sinh cùng đánh vần, cả lớp đọc trơn: *đuổi bắt, luýnh quýnh, xin tha mạng, ngoác miệng, rộng huếch, huênh hoang, xoạch, chụp lấy, lọt qua mắt lưới, thoát hết, mắc lại, ngoảnh đầu.*  **d) Luyện đọc câu:**  - GV hỏi: Trong bài có mấy câu?  - GV chỉ từng câu (liền 5-6, và 9-10) cho HS đọc  - Đọc nối tiếp từng câu (đọc 2 câu ngắn)  e) Thi đọc tiếp nối 2 đoạn (4 câu/ 6 câu)  - GV cho HS thi đọc toàn bài  g) Tìm hiểu bài đọc  - YC HS đọc nội dung bài tập. Cả lớp làm bài  - HS báo cáo kết quả  - Cả lớp đọc: Khi lưới được kéo lên – b) Lũ cá nhỏ lọt qua mắt lưới, cá to bị mắc lại.  **2.2. BT 2 (Điền chữ c hay k – Tập chép)**  - GV chuẩn bị sẵn câu văn để trống chữ cần điền: *Con …á to …. iêu ngạo, huênh hoang, bị mắc lưới.*  - Mời HS nêu YC  - YC HS nhắc lại qui tắc chính tả **c** và **k**  - HS làm bài vào vở Luyện viết  - 1 HS lên bảng làm bài  - YC HS sửa bài  - HS đọc lại câu văn hoàn chỉnh, chú ý các từ: *huênh hoang, kêu ngạo, lưới.*  - YC lớp chép lại câu văn vào vở luyện viết 1, tô chữ hoa C đầu câu.  - Đổi vở, sửa lỗi  - GV sửa bài, nhận xét  **3. Hoạt động củng cố & nối tiếp**  - Chia sẻ bài học cho người thân  - Xem lại bài, luyện đọc bài vừa học  - Nhận xét tiết học | - Lắng nghe  - HS lắng nghe  - CN – ĐT  - HS đọc CN – ĐT  - HS đọc nối tiếp  - Hs thi đọc  - Làm bài  - Chia sẻ trước lớp  - 1 HS  - 1 HS  - HS thực hiện  - Cả lớp đồng thanh.  - Chép bài  - Lắng nghe |

**VI. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Sáu ngày 7 tháng 3 năm 2025**

**TOÁN: EM VUI HỌC TOÁN (TIẾT HỌC TRẢI NGHIỆM)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS sẽ được trải nghiệm các hoạt động:

- Chơi trò chơi, thông qua đó củng cố kĩ năng đọc, viết số có hai chữ số.

- Thực hành lắp ghép, tạo hình bằng các vật liệu khác nhau phát huy trí tưởng tượng sáng tạo của HS.

- Thực hành đo độ dài trong thực tế bằng đơn vị đo không tiêu chuẩn.

- Phát triển các NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. GV: Cốc giấy vừa tay cầm HS, có thể lồng được vào nhau (đủ cốc cho mỗi HS).

2. HS: Đất nặn và que để tạo hình (mỗi HS một bộ).Mỗi nhóm có một sợi dây dài, một thanh gỗ hoặc thanh nhựa để đo khoảng cách giữa hai vị trí. Một số đồ vật thật có dạng khối hộp chữ nhật, khối lập phương.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu**  **Khởi động:**  **Trò chơi “Đọc số”**  - Yêu cầu HS thao tác trên cốc giấy theo hướng dẫn như trong bài 1 trang 122 SGK.  - Tổ chức cho HS đố nhau đọc các số theo mẫu: 54 gồm 5 chục và 4 đơn vị.  **Giới thiệu bài:**  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành**  **Tạo hình bằng que và đất nặn**  **-** Em hãy thực hiện theo nhóm 4:  + Tạo hình theo mẫu SGK.  + Tạo hình theo trí tưởng tượng của cá nhân.  + Nói cho bạn nghe hình vừa ghép của mình.  - Trưng bày các sản phẩm của nhóm, cử đại diện trình bày ý tưởng.  - GV có thể hỏi thêm để HS trả lời: Hình đó được tạo bởi các hình nào?  **Tạo hình bằng cách vẽ đường viền quanh đồ vật**  Em hãy thực hiện theo nhóm 2:  + Đưa cho bạn xem các đồ vật mang theo.  + Nói cho bạn nghe về hình dạng các đồ vật nói trên.  + Vẽ đường viền quanh đáy các đồ vật để tạo hình phẳng.  + Nói cho bạn nghe hình dạng của hình vừa tạo được.  - Gọi đại diện trình bày.  - Nhận xét.  **Đo khoảng cách giữa hai vị trí**  - GV chia HS theo tổ và giao cho mỗi tổ một nhiệm vụ (ghi rõ trong phiếu giao việc) đo khoảng cách giữa hai vị trí đã xác định từ trước (khoảng cách giữa hai cái cây, hai cột, chiều dài sân khấu của trường, ...).  - Y/c HS thực hiện theo nhóm lần lượt các hoạt động sau:  + Phân công nhiệm vụ.  + Đo khoảng cách giữa hai vị trí bằng một sợi dây.  + Dùng thanh gỗ đo xem sợi dây dài bao nhiêu thanh gỗ.  + Ghi lại kết quả và báo cáo.  + Cử đại diện nhóm trình bày.  - Nhận xét.  **3. Hoạt động củng cố & nối tiếp**  - Em có cảm xúc gì sau bài học này?  - Hoạt động nào mà em thích nhất trong giờ học?  - Hoạt động nào còn lúng túng, nếu làm lại em sẽ làm gì.  - Nhận xét giờ học. | - HS thao tác trên cốc giấy.  - HS tiếp tục xoay cốc, đọc các số và đố nhau.  - Thực hiện theo nhóm 4.  - Trưng bày sản phẩm, trình bày.  - Thực hiện nhóm 2.  + Hộp sữa tươi, cốc uống nước,...  + Hộp sữa có dạng hình hộp chữ nhật,…  - Trưng bày sản phẩm, trình bày.  - Thực hiện theo hướng dẫn của GV.  - Cử đại diện nhóm trình bày.  - Trả lời theo suy nghĩ của mình.  - Lắng nghe. |

**VI. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**

**Thứ Sáu ngày 7 tháng 3 năm 2025**

**HĐTN: HÁT VỀ BÀ VÀ MẸ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Giúp HS thể hiện tình cảm và thái độ đối với bà, với mẹ và cô giáo bằng việc tham gia các tiết mục văn nghệ để chuẩn bị cho hội diễn chào mừng ngày QTPN 8 – 3.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu**  **Khởi động:**  - Gọi trưởng ban văn nghệ bắt một bài hát  **Giới thiệu bài:**  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành**  **HĐ1: *Tổng kết tuần***  - Yêu cầu các tổ trưởng báo cáo hoạt động của tổ mình trong tuần qua  - GV nhận xét chung về  + Đi học chuyên cần  + Tác phong, đồng phục  + Chuẩn bị bài, đồ dùng học tập  + Vệ sinh.  - GV tuyên dương cá nhân và tập thể có thành tích tốt; động viên, nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.  **HĐ2: Sinh hoạt chủ điểm*“Hát về bà và mẹ***  - GV lựa chọn bài hát, các tiết mục văn nghệ chào mừng ngày 8 – 3; phân công, lựa chọn HS tham gia.  - Cho HS cùng luyện tập các tiết mục văn nghệ của lớp.***”***…  **HĐ3: *Công tác tới***  - Duy trì tốt các nền nếp: truy bài đầu giờ, thể dục, xếp hàng ra vào lớp  - Tiếp tục thực hiện tốt nội quy HS  - Thực hiện tốt ATGT, 5K…  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Liên hệ thực tế và giáo dục  - Nhận xét tiết sinh hoạt | - Cả lớp hát  - Các tổ trưởng báo cáo, tổ viên ý kiến; lớp nhận xét.  - Lắng nghe  - HS cùng luyện tập các tiết mục văn nghệ của lớp để tham gia hội diễn của trường. |

**VI. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....**